

DANH SÁCH THỰC TẬP SINH KỸ NĂNG
LIST OF TECHNICAL INTERN TRAINEE CANDIDATES

1. Thông tin cơ quan phái cử của Việt Nam/Information of Vietnamese Approved

Sending Organization:

Tên/Name: CÔNG TY CỔ PHẦN SÁNG TẠO ĐỈNH CAO

Số giấy phép/License No.: 1119

Tên người đại diện/Name of Representative: PHẠM CHÍ NGHĨA

Địa chỉ/Address: Số 242 Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại/Tel: (024) 66556699

2. Thông tin đoàn thể giám sát của Nhật Bản/Information of Japanese Supervising Organization:

Tên/Name: FUKUOKA FOOD PROFESSIONAL KYOUDOU KUMIAI

/福岡フードプロフェッショナル協同組合

Số giấy phép/License No.: 許1812000189

Tên người đại diện/Name of Representative: NAGAYAMA SEISHI /長山 清志

Địa chỉ/Address: 305 Goshitsu 3 Kai, San Izumi Biru, 1-30 Hie-cho, Hakata-ku, Fukuoka-shi, Fukuoka-ken/福岡県福岡市博多区比恵町1-30サンいずみビル305号

Điện thoại/Tel: (+81) 92-409-8151

3. Thông tin cơ quan tiếp nhận của Nhật Bản/Information of Japanese Implementing Organization:

Tên/Name: YUUGENGAISHA YOSSHI GUMI /有限会社良組

Mã số pháp nhân/Corporate No.:

Tên người đại diện/Name of Representative: YOSHIKAZU SHIMOJI /下地 良一

Địa chỉ/Address: Okinawa-ken, Nakagami-gun, Nishihara-machi, azayonagusuku 293-35 /沖縄県中頭郡西原町字与那城293-35

Điện thoại/Tel: (+81) 098-946-0182

4. Thông tin về thực tập sinh kỹ năng/Information of Technical Intern Trainee Candidates:

STT No.	Họ và tên/ Name	Ngày sinh/ Date of birth	Giới tính/ Gender	Số Hộ chiếu/ Passport No.	Ngành nghề/ Occupation	Thời gian dự kiến xuất cảnh/Estimated departure date
1	QUAN VAN HIEN	16/06/1990	Nam/ Male		Scaffolding	01/09/2025
2	VUONG VAN DANH	20/08/1994	Nam/ Male		Scaffolding	01/09/2025
3	HOANG VAN THANH	17/07/1997	Nam/ Male		Scaffolding	01/09/2025

4	LA VAN CUONG	20/04/2000	Nam/ Male		Scaffolding	01/09/2025
---	-----------------	------------	--------------	--	-------------	------------

Ngày/Date 23 tháng/month 05 năm/year 2025

Chứng nhận bởi Cục Quản lý lao động ngoài nước/Approved by Department of Overseas
Labour – Dolab.